TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Ý nghĩa, bối cảnh lịch sử của việc thành lập Bảo hiểm xã hội Việt Nam

06:47 16/02/2026

Bảo đảm an sinh xã hội luôn được Đảng và Nhà nước ta xác định là trụ cột lớn, vừa mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, vừa có vai trò đặc biệt quan trọng đối với ổn định chính trị - xã hội và phát triển bền vững đất nước. Vì thế, sự ra đời của BHXH Việt Nam không chỉ là dấu mốc về mặt tổ chức bộ máy, mà còn là kết quả tất yếu của quá trình đổi mới tư duy quản lý, cải cách thể chế an sinh xã hội trong bối cảnh đất nước chuyển mình mạnh mẽ sau gần một thập kỷ thực hiện đường lối Đổi mới.



Đồng chí Hồ Tế - Chủ tịch Hội đồng quản lý BHXH cùng lãnh đạo BHXH Việt Nam khai trương trụ sở làm việc BHXH Việt Nam - số 7 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội, ngày 4/2/1999

Yêu cầu khách quan của thời kỳ đổi mới và hội nhập

Trước năm 1995, chính sách BHXH ở Việt Nam tồn tại trong khuôn khổ cơ chế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp, gắn chặt với khu vực kinh tế nhà nước. Việc chi trả các chế độ hưu trí, mất sức lao động, ốm đau, thai sản... chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, do nhiều cơ quan khác nhau đảm nhiệm, thiếu tính thống nhất, đồng bộ và chưa hình thành một hệ thống quản lý chuyên nghiệp theo nguyên tắc đóng - hưởng, chia sẻ và bền vững tài chính.

Bước sang thời kỳ Đổi mới, nền kinh tế chuyển sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các thành phần kinh tế phát triển đa dạng, thị trường lao động hình thành và mở rộng nhanh chóng. Điều này đặt ra yêu cầu phải cải cách căn bản chính sách và tổ chức thực hiện BHXH, nhằm bảo đảm quyền lợi an sinh cho người lao động trong mọi khu vực, đồng thời giảm dần gánh nặng chi trả trực tiếp từ ngân sách nhà nước.

Trong bối cảnh đó, việc thống nhất đầu mối quản lý, tổ chức thực hiện chính sách BHXH trở thành đòi hỏi khách quan. Trên cơ sở Bộ luật Lao động được thông qua tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa IX, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/1995, Chính phủ, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và liên bộ ban hành nhiều Nghị định, Quyết định, Thông tư hướng dẫn thực hiện chính sách chế độ BHXH. Trong đó, văn bản chủ đạo về chế độ, chính sách BHXH là Nghị định số 12/CP ngày 26/1/1995 quy định thực hiện BHXH bắt buộc đối với công chức, công nhân viên chức nhà nước và người lao động làm việc tại các doanh nghiệp. Đồng thời, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/CP ngày 16/2/1995 thành lập BHXH Việt Nam trên cơ sở thống nhất các tổ chức BHXH ở Trung ương và địa phương thuộc hệ thống Lao động - Thương binh và Xã hội và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để giúp Chính phủ chỉ đạo công tác quản lý Quỹ BHXH và thực hiện thống nhất các chế độ, chính sách BHXH theo pháp luật.

Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong lịch sử phát triển hệ thống an sinh xã hội ở nước ta, lần đầu tiên hình thành một cơ quan chuyên trách, thống nhất từ Trung ương đến địa phương trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH.

Ý nghĩa chính trị - xã hội sâu sắc

Việc thành lập BHXH Việt Nam trước hết thể hiện rõ nét quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về an sinh xã hội: an sinh không chỉ là sự hỗ trợ mang tính cứu trợ, mà là quyền lợi cơ bản của người lao động, được bảo đảm thông qua một cơ chế chính sách ổn định, lâu dài và bền vững. BHXH Việt Nam ra đời đã góp phần cụ thể hóa chủ trương “tăng trưởng kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội”, đặt người lao động vào vị trí trung tâm của chính sách phát triển.

Trên phương diện quản lý nhà nước, việc thành lập BHXH Việt Nam tạo nền tảng cho quá trình chuyên nghiệp hóa công tác tổ chức thực hiện chính sách BHXH. Lần đầu tiên, các hoạt động thu, chi, quản lý quỹ, giải quyết chế độ được đặt trong một hệ thống thống nhất, vận hành theo nguyên tắc tài chính công hiện đại, minh bạch và có trách nhiệm giải trình. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả quản lý quỹ bảo hiểm, mà còn củng cố niềm tin của người lao động và xã hội đối với chính sách BHXH.



Lễ Công bố thành lập Đảng bộ cơ quan BHXH Việt Nam, ngày 19/10/1995

Ở góc độ xã hội, BHXH Việt Nam đã và đang đóng vai trò là "cầu nối" quan trọng giữa các chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp với người dân, người lao động, góp phần ổn định đời sống của hàng chục triệu người lao động và thân nhân khi gặp rủi ro trong cuộc sống, từ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, thất nghiệp đến khi hết tuổi lao động.

Đặc biệt, trong những giai đoạn đất nước gặp khó khăn do khủng hoảng kinh tế, thiên tai, dịch bệnh, hệ thống BHXH Việt Nam đã phát huy rõ vai trò của an sinh xã hội. Việc chi trả kịp thời các chế độ BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp không chỉ góp phần ổn định đời sống hàng triệu người lao động và gia đình họ, mà còn giúp giữ vững trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện để nền kinh tế phục hồi và phát triển.

Thành tựu nổi bật và bước chuyển quan trọng

Những năm đầu sau khi thành lập, BHXH Việt Nam phải đối mặt với không ít khó khăn: cơ sở vật chất còn hạn chế, đội ngũ cán bộ vừa thiếu vừa yếu, hệ thống pháp lý chưa hoàn thiện, trong khi phạm vi đối tượng tham gia còn hẹp, chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước.

Tuy nhiên, vượt qua những thách thức ban đầu, BHXH Việt Nam từng bước xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy, mở rộng đối tượng tham gia, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, đồng thời tích cực tham gia vào quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp. Việc ban hành Luật BHXH, Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn đã tạo hành lang pháp lý ngày càng đầy đủ, góp phần nâng cao vị thế, vai trò của BHXH Việt Nam trong hệ thống chính sách an sinh xã hội quốc gia.

Sau 31 năm xây dựng và phát triển, BHXH Việt Nam đã đạt được những kết quả mang tính toàn diện và có ý nghĩa lịch sử. Từ một hệ thống với phạm vi bao phủ hạn chế, đến nay, BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp đã trở thành các chính sách an sinh xã hội cơ bản, bao phủ phần lớn lực lượng lao động và dân số.

Số người tham gia các chính sách tăng nhanh, bền vững qua từng năm. Đến hết năm 2025, toàn quốc tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đã đạt 95,16% dân số, độ bao phủ BHXH đạt 45,1% lực lượng lao động trong độ tuổi, độ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp đạt 35,6% lực lượng lao động trong độ tuổi, tiệm cận các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách BHXH. Công tác giải quyết, chi trả các chế độ được thực hiện ngày càng kịp thời, chính xác, góp phần bảo đảm thu nhập ổn định cho hàng triệu người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH và quyền lợi khám chữa bệnh của người tham gia BHYT.

Cùng với sự phát triển về chính sách và kết quả thực hiện, cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam cũng không ngừng được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy theo các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước đã giúp giảm đầu mối trung gian, nâng cao tính chuyên nghiệp trong quản lý và điều hành. Đặc biệt, từ ngày 01/3/2025, BHXH Việt Nam trở thành đơn vị đặc thù thuộc Bộ Tài chính, đánh dấu bước chuyển quan trọng về mô hình tổ chức và quản lý, tạo điều kiện gắn kết chặt chẽ hơn giữa quản lý quỹ bảo hiểm với điều hành chính sách tài chính - ngân sách quốc gia.

Song song với đó, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số được xác định là khâu đột phá. Hệ thống dữ liệu về bảo hiểm từng bước được xây dựng, kết nối và chia sẻ, nhiều dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ cao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, đồng thời tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan BHXH.

Từ bối cảnh ra đời đến những thành tựu đạt được sau hơn 3 thập kỷ, có thể khẳng định rằng việc thành lập BHXH Việt Nam là một quyết sách đúng đắn, mang tầm nhìn chiến lược và giá trị bền vững. Trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, với yêu cầu ngày càng cao đối với an sinh xã hội và quản trị hiện đại, những nền tảng được đặt ra từ năm 1995 tiếp tục là cơ sở quan trọng để BHXH Việt Nam đổi mới, phát triển, đóng góp thiết thực vào mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội toàn dân và phát triển bền vững đất nước.

Phạm Chính